

**ĐẢNG BỘ HUYỆN KBANG
ĐẢNG ỦY XÃ LOKU**

*
Số 03 - QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lơ Ku, ngày 27 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, khóa IX
(Nhiệm kỳ 2020- 2025)**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa IX (nhiệm kỳ 2020-2025);
- Xét đề nghị của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy” khóa IX (nhiệm kỳ 2020-2025).

Điều 2: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc và đảng viên có trách nhiệm thực hiện quy chế này; nếu có những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi thì báo cáo Đảng ủy (Qua Ủy ban kiểm tra Đảng ủy).

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quy chế làm việc kèm theo quyết định này thay thế quy chế làm việc ban hành kèm theo quyết định số 04 - QĐ/ĐU, ngày 13 tháng năm 2015 của Đảng ủy xã- khóa VIII.

Nơi nhận :

- Ban Thường vụ huyện ủy (B/c);
- Ủy ban kiểm tra Huyện ủy (B/c);
- Các đ/c Đảng ủy viên khóa IX;
- Các đ/c UVUBKT Đảng ủy;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Lưu văn phòng Đảng ủy

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Đinh Huy



QUY CHẾ LÀM VIỆC

Của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã (khóa IX)

(Kèm theo Quyết định 03-QĐ/ĐU ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Đảng ủy)

CHƯƠNG I

CHỨC NĂNG TỔ CHỨC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY; TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN VÀ CÁC THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY

Điều 1: Chức năng và tổ chức của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy

1- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã là bộ phận thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ Đảng; tham mưu giúp Ban chấp hành Đảng bộ xã, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng.

2- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã do Ban chấp hành Đảng bộ cơ sở bầu, gồm một số đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ và một số đồng chí không là ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy do Ban chấp hành Đảng bộ xã bầu trong các thành viên Ủy ban kiểm tra.

Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra do Ủy ban kiểm tra Đảng ủy bầu trong số các thành viên Ủy ban kiểm tra và được Ban thường vụ Huyện chuẩn y.

Điều 2: Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy

1- Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra nhiệm kỳ, hàng năm, 6 tháng, sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra.

2- Trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng do Điều lệ Đảng quy định:

- Kiểm tra đảng viên (kể cả cấp ủy viên cùng cấp) khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên.

- Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng; Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Giải quyết tố cáo đối với tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý; giải quyết khiếu nại về kỷ luật Đảng. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy không xem xét, giải quyết những tố cáo giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ; những tố cáo có tên đã được tổ chức Đảng có thẩm quyền giải quyết, nay tố cáo lại nhưng không có thêm tài liệu, chứng cứ mới; những tố cáo sao chụp chữ ký và nhưng tố cáo có tên nhưng không nêu nội dung cụ thể, không có căn cứ để thẩm tra xác minh người tố cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo mà không có khả năng phục hồi sức khỏe.

- Xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật và đề nghị cấp ủy quyết định thi hành kỷ luật.

- Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và tài chính của cấp ủy cùng cấp.

3- Khi tiến hành công tác kiểm tra được quyền yêu cầu tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu về những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện có những quyết định hoặc việc làm trái với cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước và vi phạm phẩm chất đạo đức của người đảng viên thì Ủy ban kiểm tra được quyền yêu cầu tổ chức đảng nơi được kiểm tra đình chỉ thi hành quyết định hoặc việc làm sai trái đó, đồng thời báo cáo kịp thời để Đảng ủy xem xét giải quyết.

Khi xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời và chịu trách nhiệm đối với các kết luận, quyết định đó; bảo vệ những tổ chức và cá nhân làm đúng, đề nghị tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiêm những trường hợp trù cập, trả thù người tố cáo và những trường hợp mang tính chất tố cáo bịa đặt, vu cáo, có dụng ý xấu.

4- Phối hợp với các bộ phận có liên quan giúp Ban chấp hành Đảng bộ xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, tổ chức lực lượng để tiến hành kiểm tra tổ chức các cấp dưới và đảng viên chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo điều 30 Điều lệ Đảng.

5- Tham mưu, giúp Ban chấp hành Đảng bộ về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng, về giải pháp nhằm giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức Đảng và đảng viên.

- Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của cấp ủy.

- Hướng dẫn kiểm tra các tổ chức Đảng và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Tổ chức triển khai các quyết định, kết luận, thông báo của cấp ủy về thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng; theo dõi đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan trong việc thực hiện các quyết định, kết luận thông báo đó.

- Chủ động tham gia ý kiến và kiến nghị những vấn đề liên quan đến công tác cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý.

6- Được cử thành viên Ủy ban kiểm tra đến tổ chức Đảng và các đơn vị để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; dự các cuộc họp chỉ ủy chỉ bộ trực thuộc Đảng ủy bàn về công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra hoặc những công việc khác có liên quan đến công tác kiểm tra.

7- Tham mưu những vấn đề về tổ chức, cán bộ của Ủy ban kiểm tra; quy định chế độ làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

8- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan giúp cấp ủy theo dõi việc thực hiện quy chế làm việc của Ban chấp hành và quy chế này.

Điều 3: Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy

Điều 5: Trách nhiệm, quyền hạn của phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy

Phó chủ nhiệm thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy ghi tại điều 3 quy chế này. Ngoài ra, giúp chủ nhiệm giải quyết công việc hàng ngày của Ủy ban kiểm tra, trực tiếp quản lý và điều hành Ủy ban kiểm tra Đảng ủy thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, các quyết định của Ủy ban kiểm tra; ký các quyết định theo sự phân công của Ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy; thay mặt chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra khi được chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra ủy nhiệm.

CHƯƠNG II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY

Điều 6: Nguyên tắc làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy

1- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã; sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Thường trực Đảng ủy; chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chấp hành các kết luận, quyết định của Ban chấp hành Đảng bộ và Ban thường vụ về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng. Trường hợp Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chấp hành các kết luận, quyết định đó nhưng có thẩm quyền báo cáo Ủy ban kiểm tra Huyện ủy. Các Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ xã có quyền chất vấn về hoạt động của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm trả lời các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ được giao.

2- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

3- Khi tiến hành công tác kiểm tra, nếu tổ chức Đảng và đảng viên thấy có vấn đề cần tham gia ý kiến thì phản ánh với Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, không được gây khó khăn trở ngại cho việc kiểm tra. Khi báo cáo Ban chấp hành, Ban thường vụ và Thường trực Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phải báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức Đảng và đảng viên về vấn đề liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy để Ban chấp hành Đảng bộ và Thường trực Đảng ủy xem xét quyết định.

Điều 7: Chế độ làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy

1- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy họp mỗi quý một lần; khi cần thì họp bất thường. Ủy ban kiểm tra có thể họp thiếu, nhưng phải có quá nửa số thành viên tham gia.

2- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy thực hiện chế độ báo cáo sơ kết, tổng kết như sau: Định kỳ 6 tháng và 1 năm báo cáo với Ban chấp hành Đảng bộ xã về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng, về hoạt động của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy. Hàng tháng, báo cáo Ủy ban kiểm tra Huyện ủy và Đảng ủy về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng.

3- Hàng năm hoặc khi có yêu cầu, tập thể Ủy ban kiểm tra và từng thành viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tự phê bình và phê bình về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công, chấp hành quy chế làm việc, phẩm chất đạo đức cách mạng. Cuối nhiệm kỳ,

1- Được Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phân công phụ trách một số nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Ủy ban kiểm tra về những nhiệm vụ được giao. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỷ luật theo quy định của Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và quy định về chế độ làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

2- Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban kiểm tra phân công; tham gia các tổ hoặc đoàn kiểm tra do Đảng ủy hoặc Ủy ban kiểm tra Đảng ủy quyết định thành lập.

3- Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban kiểm tra các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng; chủ động nắm tình hình, phát hiện đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề quan trọng thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ, quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

4- Được quyền dự các cuộc họp của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, thảo luận, biểu quyết và cùng với tập thể Ủy ban kiểm tra, chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành về các quyết định đó.

5- Các thành viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy không phải là Ủy viên Ban chấp hành được dự Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ, trừ những Hội nghị cần bàn riêng về công tác nội bộ, Ủy ban kiểm tra phân công thành viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy dự các cuộc họp của Đảng ủy bàn về công tác kiểm tra, công tác xây dựng Đảng và các công việc khác có liên quan đến công tác kiểm tra, khi được mời.

6- Giữ mối quan hệ với cấp ủy, Ủy ban kiểm tra, các tổ chức Đảng trong phạm vi phụ trách. Phối hợp với các thành viên khác của Ủy ban kiểm tra trong việc thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phân công. Giúp Ủy ban kiểm tra trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban kiểm tra. Góp phần tích cực xây dựng chi bộ nơi mình sinh hoạt trong sạch vững mạnh.

Điều 4: Trách nhiệm quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy

1- Chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành, Ban thường vụ và Thường trực Đảng ủy về toàn bộ hoạt động của công tác kiểm tra ở cơ sở. Thường xuyên giữ mối quan hệ công tác của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy với Thường trực Đảng ủy.

2- Chuẩn bị nội dung và chủ trì các cuộc Hội nghị của Ủy ban kiểm tra; đề xuất những nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết nhằm giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của Ủy ban kiểm tra do điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ do Ban chấp hành và Thường trực Đảng ủy giao.

3- Khi cần thiết Thường trực Đảng ủy giao trực tiếp chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra hoặc thăm tra, xác minh những tổ chức Đảng, đảng viên bị thi hành kỷ luật, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy quyết định.

4- Trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị nhân sự thành viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy giới thiệu để Ban chấp hành Đảng bộ bầu bổ sung khi cần và bầu cho nhiệm kỳ tiếp theo. Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng tổ chức cán bộ của Ủy ban kiểm tra.

5- Thay mặt Ủy ban kiểm tra Đảng Ủy ký các văn bản trình Ban chấp hành, Ban thường vụ, Thường trực Đảng ủy và các văn bản quan trọng khác. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ủy ban kiểm tra thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tiến hành tiến hành hoạt động kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng, tổng kết việc thực hiện quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

CHƯƠNG III

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY

Điều 8: Quan hệ công tác với các bộ phận có liên quan, mặt trận và các đoàn thể xã.

1- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phối hợp với các bộ phận có liên quan thực hiện những nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ do cấp ủy giao; làm tốt chức năng tham mưu, giúp việc cho cấp ủy.

2- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tham gia ý kiến và phối hợp giúp cấp ủy chuẩn bị nhân sự cấp ủy; trong việc đánh giá, bổ trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý.

3- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chủ trì, có kế hoạch phối hợp với các bộ phận có liên quan trong việc xem xét, giải quyết đối với tổ chức Đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý bị tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật của Đảng. Trường hợp có ý kiến khác nhau Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và tổ chức Đảng có liên quan có trách nhiệm báo cáo các ý kiến khác nhau đó để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy có kế hoạch phối hợp công tác, trao đổi tình hình với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể ở cơ sở trong việc nắm thông tin, phát hiện những dấu hiệu vi phạm của các tổ chức Đảng và đảng viên và những vụ liên quan đến nhiều cán bộ là đảng viên vi phạm kỷ luật để kịp thời xem xét, đề nghị xử lý kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính và đoàn thể.

Điều 9: Quan hệ công tác với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy

1- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy hướng dẫn, kiểm tra các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy thực hiện công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

2- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chủ trì, có kế hoạch phối hợp cùng với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy trong việc giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và cấp ủy liên quan có trách nhiệm báo cáo các ý kiến khác nhau đó để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3- Các báo cáo thường kỳ và đột xuất của cấp ủy trực thuộc Đảng ủy về công tác kiểm tra, công tác tổ chức, cán bộ, tài chính của Đảng và những vấn đề liên quan đến công tác xây dựng Đảng, khi gửi Đảng ủy thì đồng thời gửi Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, các tổ chức đảng và đảng viên trực thuộc Đảng ủy có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy chế này.

Điều 11: Quy chế này thay thế quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã được ban hành trước đây, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và được phổ biến đến các chi bộ trực thuộc.

